

**ĐỀ ÔN TẬP HÈ TOÁN LỚP 3****BỘ SÁCH: CHÂN TRỜI SÁNG TẠO****ĐỀ SỐ 5****PHẦN 1: TRẮC NGHIỆM**

*Khoanh vào chữ cái trước ý đúng trong mỗi câu sau:*

**Câu 1.** Số liền trước số lớn nhất có năm chữ số là:

- A. 100 000      B. 99 999      C. 10 000      D. 99 998

**Câu 2.** Giá trị của chữ số 7 trong số 97 140 là:

- A. 70      B. 700      C. 7000      D. 70 000

**Câu 3.** Giá trị của biểu thức  $A = (1\ 056 + 8\ 946) : 3$  là:

- A. 3 337      B. 3 234      C. 3 340      D. 3 334

**Câu 4.** Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều rộng 5 m, chiều dài gấp 9 lần chiều rộng. Diện tích của hình chữ nhật đó là:

- A.  $45\text{ m}^2$       B.  $50\text{ m}^2$       C.  $225\text{ m}^2$       D.  $100\text{ m}^2$

**Câu 5.** Tháng nào sau đây có 31 ngày?

- A. Tháng 2      B. Tháng 4      C. Tháng 9      D. Tháng 12

**Câu 6.** Minh có 2 xúc xắc như hình vẽ:



Minh đã gieo 2 xúc xắc đó. Quan sát mặt trên và tính tổng số chấm nhận được. Trong các khả năng dưới đây, khả năng nào không thể xảy ra?

- A. Minh nhận được tổng bằng 12  
 B. Minh nhận được tổng bằng 5  
 C. Minh nhận được tổng bằng 8  
 D. Minh nhận được tổng bằng 1

**PHẦN 2. TỰ LUẬN**

**Câu 1.** Đặt tính rồi tính

$63\ 460 + 27\ 287$

$91\ 587 - 72\ 379$

$12\ 071 \times 8$

$5\ 154 : 3$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 2.** Tìm x biết:

a)  $x - 25\,674 = 8\,935$

b)  $15\,300 : x = 9$

.....  
 .....  
 .....

.....  
 .....  
 .....

**Câu 3.** Trong năm học này, một trường đại học có 6 450 sinh viên. Đến cuối năm học, có 1 362 sinh viên tốt nghiệp ra trường và đầu năm học mới có 1 500 sinh viên mới nhập học. Hỏi trong năm học mới, trường đại học đó có bao nhiêu sinh viên?

.....  
 .....  
 .....  
 .....  
 .....

**Câu 4.** Một hình chữ nhật có chu vi bằng 160 m, chiều dài là 50 m. Chiều rộng hình chữ nhật là bao nhiêu?

.....  
 .....  
 .....  
 .....  
 .....

**Câu 5.** Mỗi quyển vở giá 8 500 đồng, mỗi quyển truyện giá 16 800 đồng. Với 60 000 đồng, bạn Mai có thể mua được 6 quyển vở và 1 quyển truyện không? Vì sao?



.....  
 .....  
 .....  
 .....  
 .....

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****PHẦN 1: TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1.** Số liền trước số lớn nhất có năm chữ số là:

- A. 100 000      B. 99 999      C. 10 000      D. 99 998

**Phương pháp**

- Tìm số lớn nhất có năm chữ số
- Số liền trước của một số thì bé hơn số đó 1 đơn vị.

**Lời giải**

Số lớn nhất có năm chữ số là 99 999.

Vậy số liền trước số lớn nhất có năm chữ số là 99 998.

**Chọn D**

**Câu 2.** Giá trị của chữ số 7 trong số 97 140 là:

- A. 70      B. 700      C. 7000      D. 70 000

**Phương pháp**

Xác định hàng của chữ số 7 để tìm giá trị của chữ số đó trong số đã cho.

**Lời giải**

Chữ số 7 trong số 97 140 thuộc hàng nghìn nên có giá trị là 7 000.

**Chọn D**

**Câu 3.** Giá trị của biểu thức  $A = (1\ 056 + 8\ 946) : 3$  là:

- A. 3 337      B. 3 234      C. 3 340      D. 3 334

**Phương pháp**

Với biểu thức có chứa dấu ngoặc, ta thực hiện phép tính ở trong ngoặc trước.

**Lời giải**

$$\begin{aligned} A &= (1\ 056 + 8\ 946) : 3 = 10\ 002 : 3 \\ &= 3\ 334 \end{aligned}$$

**Chọn D**

**Câu 4.** Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều rộng 5 m, chiều dài gấp 9 lần chiều rộng. Diện tích của hình chữ nhật đó là:

- A. 45 m<sup>2</sup>      B. 50 m<sup>2</sup>      C. 225 m<sup>2</sup>      D. 100 m<sup>2</sup>

**Phương pháp**

- Tìm chiều dài = chiều rộng x 9
- Diện tích hình chữ nhật = chiều dài x chiều rộng

**Lời giải**

Chiều dài hình chữ nhật là  $5 \times 9 = 45$  (m)

Diện tích hình chữ nhật là  $45 \times 5 = 225$  (m<sup>2</sup>)

### Chọn C

**Câu 5.** Tháng nào sau đây có 31 ngày?

- A. Tháng 2            B. Tháng 4            C. Tháng 9            D. Tháng 12

### Phương pháp

Dựa vào kiến thức về ngày tháng để trả lời câu hỏi

### Lời giải

Tháng 12 có 31 ngày.

### Chọn D

**Câu 6.** Minh có 2 xúc xắc như hình vẽ:



Minh đã gieo 2 xúc xắc đó. Quan sát mặt trên và tính tổng số chấm nhận được. Trong các khả năng dưới đây, khả năng nào không thể xảy ra?

- A. Minh nhận được tổng bằng 12  
B. Minh nhận được tổng bằng 5  
C. Minh nhận được tổng bằng 8  
D. Minh nhận được tổng bằng 1

### Phương pháp

Mỗi mặt của xúc xắc có 1, 2, 3, 4, 5 hoặc 6 chấm.

Từ đó em xác định khả năng không thể xảy ra

### Lời giải

Vì mỗi mặt của xúc xắc có 1, 2, 3, 4, 5 hoặc 6 chấm.

Nên khi gieo 2 xúc xắc đó, tổng số chấm nhỏ nhất có thể xuất hiện là  $1 + 1 = 2$

Vậy khả năng nào không thể xảy ra là: Minh nhận được tổng bằng 1

### Chọn D

## PHẦN 2. TỰ LUẬN

**Câu 1.** Đặt tính rồi tính

$$63\ 460 + 27\ 287$$

$$91\ 587 - 72\ 379$$

$$12\ 071 \times 8$$

$$5\ 154 : 3$$

### Phương pháp

- Đặt tính
- Với phép cộng, phép trừ, phép nhân: Tính lần lượt từ phải sang trái
- Với phép chia: Chia lần lượt từ trái sang phải

**Lời giải**

$$\begin{array}{r} 63460 \\ + 27287 \\ \hline 90747 \end{array} \quad \begin{array}{r} 91587 \\ - 72379 \\ \hline 19208 \end{array} \quad \begin{array}{r} 12071 \\ \times \quad 8 \\ \hline 96568 \end{array} \quad \begin{array}{r} 5154 \overline{) 3} \\ 21 \overline{) 1718} \\ \underline{05} \\ 24 \\ 0 \end{array}$$

**Câu 2.** Tìm x biết:

a)  $x - 25\,674 = 8\,935$

b)  $15\,300 : x = 9$

**Phương pháp**

- a) Muốn tìm số bị trừ ta lấy hiệu cộng với số trừ
- b) Muốn tìm số chia ta lấy thương nhân với số chia

**Lời giải**

a)  $x - 25\,674 = 8\,935$

$x = 8\,935 + 25\,674$

$x = 34\,609$

b)  $15\,300 : x = 9$

$x = 15\,300 : 9$

$x = 1\,700$

**Câu 3.** Trong năm học này, một trường đại học có 6 450 sinh viên. Đến cuối năm học, có 1 362 sinh viên tốt nghiệp ra trường và đầu năm học mới có 1 500 sinh viên mới nhập học. Hỏi trong năm học mới, trường đại học đó có bao nhiêu sinh viên?

**Phương pháp**

- Tìm số sinh viên tăng lên trong năm học mới = Số sinh viên nhập học – số sinh viên tốt nghiệp
- Tìm số sinh viên của năm học mới = số sinh viên của năm học này + số sinh viên tăng lên

**Lời giải**

Số sinh viên tăng lên trong năm học mới là:

$$1\,500 - 1\,362 = 138 \text{ (sinh viên)}$$

Trong năm học mới, trường đại học đó có số sinh viên là:

$$6\,450 + 138 = 6\,588 \text{ (sinh viên)}$$

Đáp số: 6 588 sinh viên

**Câu 4.** Một hình chữ nhật có chu vi bằng 160 m, chiều dài là 50 m. Chiều rộng hình chữ nhật là bao nhiêu?

**Phương pháp**

- Tìm nửa chu vi = Chu vi hình chữ nhật : 2
- Chiều rộng = Nửa chu vi – chiều dài

**Lời giải**

Nửa chu vi của hình chữ nhật là:

$$160 : 2 = 80 \text{ (m)}$$

Chiều rộng hình chữ nhật là:

$$80 - 50 = 30 \text{ (m)}$$

Đáp số: 30 m

**Câu 5.** Mỗi quyển vở giá 8 500 đồng, mỗi quyển truyện giá 16 800 đồng. Với 60 000 đồng, bạn Mai có thể mua được 6 quyển vở và 1 quyển truyện không? Vì sao?



**Phương pháp**

- Tìm giá tiền mua 6 quyển vở = Giá tiền của 1 quyển vở x 6
- Tìm giá tiền mua 6 quyển vở và 1 quyển truyện

**Lời giải**

Giá tiền của 6 quyển vở là:

$$8\,500 \times 6 = 51\,000 \text{ (đồng)}$$

Giá tiền của 6 quyển vở và 1 quyển truyện là:

$$51\,000 + 16\,800 = 67\,800 \text{ (đồng)}$$

Vì  $67\,800 > 60\,000$  nên với 60 000 đồng, bạn Mai không thể mua được 6 quyển vở và 1 quyển truyện.